

**DANH MỤC NGÀNH ĐÚNG, PHÙ HỢP, NGÀNH GẦN VÀ CÁC HỌC PHẦN PHẢI HỌC BỔ SUNG
TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
(CẬP NHẬT 04.2017)**

I. TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

TT	THẠC SĨ		ĐẠI HỌC		ĐẠI HỌC		CÁC HỌC PHẦN PHẢI HỌC BỔ SUNG	
	Ngành/chuyên ngành	Ngành đúng/phù hợp	Tên học phần	TC	Ngành gần	Tên học phần	TC	
1	Kỹ thuật cơ khí	Ngành đúng: Công nghệ chế tạo máy Công nghệ kỹ thuật cơ khí Ngành phù hợp: Kỹ thuật cơ khí Kỹ thuật cơ khí Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử Công nghệ kỹ thuật ô tô Kỹ thuật cơ điện tử Cơ kỹ thuật	Các học phần bổ sung cho ngành phù hợp: Nguyên lý cắt và dụng cụ cắt Công nghệ chế tạo máy 1 Công nghệ gia công CNC	2 3 2	Kỹ thuật hàng không, Kỹ thuật tàu thủy, Kỹ thuật hệ thống công nghiệp, Kỹ thuật công nghiệp, Quản lý công nghiệp, Kỹ thuật nhiệt, Công nghệ kỹ thuật nhiệt	Cơ sở thiết kế máy Công nghệ chế tạo phôi 1 Nguyên lý cắt và dụng cụ cắt Công nghệ chế tạo máy 1 Công nghệ gia công CNC	3 2 2 3 2	
2	Kỹ thuật cơ điện tử	Ngành đúng: Kỹ thuật cơ điện tử Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử Ngành phù hợp: Công nghệ chế tạo máy Kỹ thuật cơ khí Sản xuất tự động Tự động hóa Kỹ thuật điện tử	Các học phần bổ sung cho ngành phù hợp: Đối với ngành: Công nghệ chế tạo máy, Kỹ thuật cơ khí, Sản xuất tự động: - Hệ thống cơ điện tử 1 - Kỹ thuật vi điều khiển - Cảm biến công nghiệp Đối với ngành: Tự động hóa, Kỹ thuật điện tử : - Kỹ thuật chế tạo máy 3 - Truyền động cơ khí - Công nghệ gia công CNC	2 2 2 3 2 2	Kỹ thuật hàng không, Kỹ thuật tàu thủy, Su phạm kỹ thuật cơ khí, Su phạm kỹ thuật cơ điện tử, Kỹ thuật hệ thống công nghiệp, Kỹ thuật công nghiệp, Kỹ thuật điện, Kỹ thuật nhiệt, Công nghệ kỹ thuật nhiệt.	Kỹ thuật chế tạo máy Truyền động cơ khí Hệ thống cơ điện tử Kỹ thuật vi điều khiển Cảm biến công nghiệp Công nghệ gia công CNC	3 2 2 2 2 2	

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Ngành đúng/phù hợp	Tên học phần	TC	Ngành gần	Tên học phần	TC
3	Kỹ thuật cơ khí động lực	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật cơ khí (Cơ khí động lực) - Kỹ thuật công nghệ ô tô - Cơ khí động lực 	<ul style="list-style-type: none"> - Kết cấu động cơ - Kết cấu ô tô - Máy và truyền động thủy khí 	<p>Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi:</p> <p>3</p> <p>3</p> <p>3</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật cơ khí - Kỹ thuật hàng không - Kỹ thuật tàu Thủy 	<ul style="list-style-type: none"> - Lý thuyết ô tô máy kéo - Nguyên lý động cơ - Thủy khí - Kết cấu động cơ - Kết cấu ô tô 	<p>3</p> <p>3</p> <p>3</p> <p>3</p> <p>3</p>
					<ul style="list-style-type: none"> - Ngành khác: Công nghệ kỹ thuật cơ khí Công nghệ kỹ thuật chế tạo máy Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử Công nghệ kỹ thuật nhiệt Kỹ thuật nhiệt Kỹ thuật hàn không Kỹ thuật tàu thủy Kỹ thuật cơ khí Kỹ thuật cơ điện tử 	<ul style="list-style-type: none"> Lý thuyết ô tô máy kéo Nguyên lý động cơ Kết cấu ô tô Kết cấu động cơ 	<p>3</p> <p>3</p> <p>3</p> <p>3</p>
4	Khoa học máy tính	<ul style="list-style-type: none"> - Máy tính và công nghệ thông tin - Máy tính - Khoa học máy tính - Truyền thông và mạng máy tính - Kỹ thuật phần mềm - Hệ thống thông tin - Công nghệ thông tin 	<ul style="list-style-type: none"> - Lập trình hướng đối tượng - Ngôn ngữ hình thức - Lập trình hệ thống 	<p>Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi:</p> <p>2</p> <p>2</p> <p>2</p>	<ul style="list-style-type: none"> Sư phạm Tin học 	<ul style="list-style-type: none"> - Lập trình hướng đối tượng - Lập trình mạng - Ngôn ngữ hình thức và otomat 	<p>2</p> <p>2</p> <p>2</p>
					<ul style="list-style-type: none"> Sư phạm Toán học 	<ul style="list-style-type: none"> - Lập trình hướng đối tượng - Ngôn ngữ hình thức - Lập trình hệ thống 	<p>2</p> <p>2</p> <p>2</p>
					<ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông - Kỹ thuật điện tử, truyền thông 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở dữ liệu - Ngôn ngữ hình thức và otomat - Cấu trúc dữ liệu và thuật toán 	<p>2</p> <p>2</p> <p>2</p>
					<ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ kỹ thuật máy tính - Kỹ thuật máy tính 	<ul style="list-style-type: none"> - Lập trình hướng đối tượng - Ngôn ngữ hình thức - Lập trình hệ thống 	<p>2</p> <p>2</p> <p>2</p>
					<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống thông tin quản lý 	<ul style="list-style-type: none"> - Lập trình hướng đối tượng - Ngôn ngữ hình thức - Lập trình hệ thống 	<p>2</p> <p>2</p> <p>2</p>
5	Kỹ thuật Nhiệt	<ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt - Kỹ thuật Nhiệt (hoặc các ngành tương đương, năng lượng hạt nhân, kỹ thuật hạt nhân, máy và thiết bị CN sinh học – CN thực phẩm CN môi trường trong lĩnh vực 	Không		<ul style="list-style-type: none"> Máy và thiết bị CN sinh học – CN thực phẩm CN môi trường trong lĩnh vực năng lượng nhiệt Máy và thiết bị hóa học Nhiệt vật lý Cơ khí giao thông 	<ul style="list-style-type: none"> - Lò hơi - Kỹ thuật lạnh 	<p>3</p> <p>3</p>

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Ngành đúng/phù hợp	Tên học phần	TC	Ngành gần	Tên học phần	TC
		năng lượng nhiệt Máy và thiết bị hóa học Nhiệt vật lý Cơ khí giao thông Cơ khí động lực			Cơ khí động lực		
6	Kỹ thuật điện	Kỹ thuật điện Hệ thống điện Kỹ thuật điện – điện tử Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa Sư phạm kỹ thuật (CN Kỹ thuật điện)	Không		- Sản xuất tự động; Tin học công nghiệp (PFIEV); Điện công nghiệp; Cơ điện tử; Điện tử viễn thông; Sư phạm kỹ thuật (các chuyên ngành liên quan)... và các chuyên ngành gần được hội đồng chuyên môn chấp nhận (mới bổ sung)	- Mạng điện - Máy điện - Bảo vệ Role - Kỹ thuật cao áp - Nhà máy điện - Điện tử công suất	2 2 2 2 2 2
7	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	- Kỹ thuật điện - Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa - Kỹ thuật điện tử Sư phạm kỹ thuật (chuyên ngành kỹ thuật điện hoặc Kỹ thuật điện – điện tử) Tin học công nghiệp (PFIEV)	truyền động điện lý thuyết điều khiển tự động	2 2	- Kỹ thuật điện - Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa - Cơ điện tử - Điện tử - Nhiệt - Sư phạm kỹ thuật - Hàng không - Kỹ thuật hàng hải - Công nghệ thông tin Sản xuất tự động (PFIEV) Cơ điện tử Cơ khí (Chuyên ngành Tự động hóa hoặc các chuyên ngành về Tự động hóa) Điện tử viễn thông Sư phạm kỹ thuật (Các chuyên ngành khác) Công nghệ kỹ thuật điện – điện tử Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa (tại các trường ĐH Kỹ thuật)	- Máy điện 2 - Truyền động điện - Điện tử công suất - Lý thuyết điều khiển tự động - Kỹ thuật Vi xử lý	2 2 3 2 2

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Ngành đúng/phù hợp	Tên học phần	TC	Ngành gần	Tên học phần	TC
8	Kỹ thuật điện tử	- Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông - Kỹ thuật Điện tử - truyền thông	<p>Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi:</p> <p>Kỹ thuật mạch điện tử 1 Điện tử ứng dụng Thông tin di động Thông tin vi ba – vệ tinh Kỹ thuật anten Thông tin sợi quang Công nghệ vi điện tử Điện tử y sinh Thiết kế bộ lọc số Xử lý ảnh Kỹ thuật siêu âm Kỹ thuật chuyên mạch Kiến trúc và thiết kế máy tính</p>	2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2	<p>Kỹ thuật Điện Kỹ thuật Điện-Điện tử Công nghệ thông tin Kỹ thuật Cơ điện tử Sư phạm Kỹ thuật</p>	<p>Thông tin di động Kỹ thuật mạch điện tử 1 Thông tin vi ba – vệ tinh Kỹ thuật siêu cao tần Thông tin sợi quang Thông tin số Truyền số liệu Trường điện từ Tổ chức máy tính Kỹ thuật số Kỹ thuật anten Kiến trúc và thiết kế máy tính Công nghệ vi điện tử Thiết kế bộ lọc số Xử lý ảnh Kỹ thuật siêu âm Kỹ thuật điện thoại Mạng thông tin máy tính Kỹ thuật lập trình Tín hiệu và hệ thống Truyền song Điều khiển logic Kỹ thuật Multimedia Kỹ thuật vi điều khiển</p>	2 3 2 2 2 2 2 2 3 3 2 2 2 2 2 2 2 2 2 3 2 2 2 2
9	Kỹ thuật môi trường	- Công nghệ / kỹ thuật môi trường (các trường kỹ thuật) Quản lý tài nguyên và môi trường Quản lý môi trường (các trường kỹ thuật) Cấp thoát nước Kỹ thuật hạ tầng đô thị	Không		<p>- Khoa học môi trường (cử nhân) - Quản lý môi trường (cử nhân)</p> <p>- Khí tượng thủy văn</p> <p>- Các chuyên ngành hóa kỹ thuật</p>	<p>- Quản lý chất thải rắn - Xử lý nước thải đô thị</p> <p>- Quản lý chất thải rắn - Đồ án chất thải rắn - Xử lý nước thải - Ô nhiễm môi trường không khí</p> <p>- Xử lý nước thải đô thị - Ô nhiễm môi trường không khí - Quản lý chất thải rắn</p>	2 2 2 2 2 2 2 2

TT	THẠC SĨ		ĐẠI HỌC		ĐẠI HỌC		Các học phần phải học bổ sung		
	Ngành/chuyên ngành		Ngành đúng/phù hợp		Ngành gần		Tên học phần		
							TC		
								<ul style="list-style-type: none"> - Xử lý nước thải đô thị - Ô nhiễm môi trường không khí - Quản lý chất thải rắn - Đồ án thoát nước đô thị 	<ul style="list-style-type: none"> 2 2 2 2
10	Công nghệ thực phẩm & đồ uống	<ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ thực phẩm - Công nghệ chế biến sau thu hoạch - Công nghệ chế biến thủy sản 	Hóa sinh thực phẩm Vi sinh đại cương	<ul style="list-style-type: none"> 2 2 	Các ngành có liên quan đến lĩnh vực sinh học	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở kỹ thuật thực phẩm - Kỹ thuật đo lường và thiết bị thực phẩm - Quản lý chất lượng và đánh giá cảnh quan thực phẩm 	<ul style="list-style-type: none"> 3 2 2 		
					Các ngành khác	<ul style="list-style-type: none"> - Hóa sinh thực phẩm - Cơ sở kỹ thuật thực phẩm - Quản lý chất lượng và đánh giá cảnh quan thực phẩm 	<ul style="list-style-type: none"> 2 3 2 		
11	Kỹ thuật hóa học	<ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ/kỹ thuật hóa học - Kỹ thuật dầu khí - Công nghệ lọc - hoá dầu - Công nghệ vật liệu (tốt nghiệp Trường Đại học Bách khoa – Đại học Đà Nẵng) - Công nghệ /kỹ thuật hóa hữu cơ và hóa dầu 	<ul style="list-style-type: none"> - Quá trình và thiết bị truyền nhiệt - Quá trình và thiết bị truyền chất 	<ul style="list-style-type: none"> 2 2 	<ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ Thực phẩm, - CN sau thu hoạch - CN chế biến thủy sản - CN sinh học - CN điện hóa 	Hóa lý nâng cao Hóa vô cơ nâng cao Hóa hữu cơ nâng cao	<ul style="list-style-type: none"> 2 2 2 		
					<ul style="list-style-type: none"> - CN/ Kỹ thuật môi trường - Khoa học môi trường - Hóa học - Sự phạm hóa học - Sinh học - Sự phạm sinh học - Sinh học ứng dụng - CN/ Kỹ thuật vật liệu 				
12	Công nghệ sinh học	<ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ sinh học - Sinh học - Sinh – Môi trường - Nông nghiệp 	Không		Công nghệ thực phẩm Thủy sản Công nghệ hóa học	Kỹ thuật sinh học phân tử Quá trình và thiết bị CNSH Kỹ thuật sinh học phân tử Vi sinh Cơ sở di truyền và sinh học phân tử	<ul style="list-style-type: none"> 2 2 2 2 2 		
								<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật công nghệ sinh học - Sinh học ứng dụng 	
13	Kỹ thuật xây dựng công trình thủy	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật xây dựng công trình thủy - Kỹ thuật tài nguyên nước 	Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi:		KT xây dựng công trình ngầm KT XD Công trình giao thông KT XD Công trình đặc biệt	<ul style="list-style-type: none"> - Thủy văn - Thủy lực công trình 	<ul style="list-style-type: none"> 3 3 		

TT	THẠC SĨ		ĐẠI HỌC		ĐẠI HỌC		Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Ngành đúng/phù hợp	Tên học phần	TC	Ngành gần	Tên học phần	TC	
			- Thủy văn	3	KT XD công trình dân dụng và công nghiệp KT Cơ sở hạ tầng Quản lý xây dựng			
14	Kiến trúc	- Kiến trúc - Quy hoạch vùng và đô thị - Kiến trúc cảnh quan	Không		- Công nghệ kỹ thuật kiến trúc - Thiết kế nội thất	- Kiến trúc nhà ở - Kiến trúc nhà công cộng - Lý thuyết sáng tác kiến trúc - Cấu tạo kiến trúc 1 - Đồ án Thiết kế Nhà ở Hộ gia đình	2 2 2 2 3	
15	Kỹ thuật Xây dựng Công trình Giao thông	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (Xây dựng cầu đường)	Không		- Kỹ thuật công trình xây dựng - Kỹ thuật xây dựng công trình thủy - Kỹ thuật công trình biển - Kỹ thuật xây dựng công trình ngầm - Kỹ thuật xây dựng công trình đặc biệt - Kỹ thuật xây dựng - Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp - Địa kỹ thuật xây dựng - Kỹ thuật cơ sở hạ tầng - Kinh tế xây dựng - Kỹ thuật tài nguyên nước	- Thiết kế hình học đường ô tô - Cầu bê tông cốt thép - Thiết kế nền mặt đường - Cầu thép	3 3 3 3	
16	Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	- Kỹ thuật công trình xây dựng - Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng - Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Toán chuyên ngành xây dựng	3	- Công nghệ kỹ thuật xây dựng - Kỹ thuật xây dựng - Công nghệ kỹ thuật giao thông - Công nghệ kỹ thuật vật liệu xây dựng - Kỹ thuật công trình biển - Xây dựng công trình thủy - Xây dựng Thủy điện – Thủy lợi - Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông - Xây dựng cầu đường	- Kết cấu bê tông cốt thép 2 - Kết cấu thép 2 - Kỹ thuật thi công	2 3 3	

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Ngành đúng/phù hợp	Tên học phần	TC	Ngành gần	Tên học phần	TC
					- Hạ tầng đô thị - Tin học xây dựng		

II. TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

1. Ngành đúng, phù hợp và ngành gần

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Ngành đúng/phù hợp	Tên học phần	TC	Ngành gần	Tên học phần	TC
1	Quản trị kinh doanh	- Quản trị kinh doanh	Không		- Các ngành thuộc nhóm Kinh doanh (Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh Thương mại, Quản trị du lịch dịch vụ và lữ hành, Quản trị khách sạn v.v...) - Các ngành thuộc nhóm Tài chính - Ngân hàng- Bảo hiểm - Các ngành thuộc nhóm Kế toán- Kiểm toán - Các ngành thuộc nhóm Quản trị-Quản lý (Khoa học Quản lý, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin Quản lý v.v...)	- Quản trị chiến lược - Quản trị sản xuất - Quản trị nhân sự	3 3 3
2	Kế toán	- Kế toán - Kiểm toán	Không		- Các ngành thuộc nhóm Kinh doanh (Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh Thương mại, Quản trị du lịch dịch vụ và lữ hành, Quản trị khách sạn v.v...) - Các ngành thuộc nhóm Tài chính - Ngân hàng- Bảo hiểm - Các ngành thuộc nhóm Quản trị-Quản lý (Khoa học Quản lý, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin Quản lý v.v...) - Ngành thống kê	- Kế toán tài chính - Kiểm toán - Kế toán quản trị	3 3 3

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Ngành đúng/phù hợp	Tên học phần	TC	Ngành gần	Tên học phần	TC
3	Tài chính - Ngân hàng	- Tài chính - Ngân hàng	Không		<ul style="list-style-type: none"> - Các ngành thuộc nhóm Kinh doanh (Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh Thương mại, Quản trị du lịch dịch vụ và lữ hành, Quản trị khách sạn v.v...) - Các ngành thuộc nhóm Kế toán-Kiểm toán - Các ngành thuộc nhóm Quản trị-Quản lý (Khoa học Quản lý, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin Quản lý v.v...) - Các ngành thuộc nhóm Kinh tế học (Kinh tế, Kinh tế phát triển, Kinh tế ngành, Kinh tế công. v.v.) 	<ul style="list-style-type: none"> - Quản trị ngân hàng - Tài chính Doanh nghiệp - Tài chính công - Quản trị ngân hàng - Tài chính Doanh nghiệp - Tài chính công - Đầu tư tài chính 	<ul style="list-style-type: none"> 3 3 3 3 3 3 3
4	Quản lý kinh tế	<p>Các ngành thuộc nhóm Quản trị- Quản lý gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý kinh tế - Chính sách công - Khoa học quản lý; - Quản trị nhân lực; - Quản trị văn phòng, - Hệ thống thông tin quản lý - Quản lý công nghiệp - Quản lý khoa học và công nghệ - ... 	Không		<ul style="list-style-type: none"> - Các ngành thuộc nhóm Kinh tế học, bao gồm: Kinh tế học, Kinh tế công nghiệp, Kinh tế nông nghiệp, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển, Kinh tế và quản lý công; Kinh tế quốc tế; Kinh tế thủy sản, Kinh tế xây dựng, Kinh tế giao thông, Kinh tế bưu chính viễn thông, Kinh tế vận tải biển, Thống kê kinh tế xã hội, Kinh tế chính trị... - Các ngành thuộc nhóm Kinh doanh, gồm: Quản trị kinh doanh; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; Quản trị khách sạn; Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Marketing; Bất động sản; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại... - Các ngành thuộc nhóm Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm: Tài chính - ngân hàng, Tài chính tín dụng, Tài chính doanh nghiệp; 	<ul style="list-style-type: none"> - Kinh tế phát triển - Kinh tế vĩ mô - Quản lý nhà nước về kinh tế 	<ul style="list-style-type: none"> 3 3 3

TT	THẠC SĨ		ĐẠI HỌC		ĐẠI HỌC		Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Ngành đúng/phù hợp	Tên học phần	TC	Ngành gần	Tên học phần	TC	
5	Kinh tế phát triển	Các ngành thuộc nhóm Kinh tế học, gồm: -Kinh tế học -Kinh tế phát triển, -Kinh tế đầu tư, - Kinh tế quốc tế, - Kinh tế chính trị, -Kinh tế và quản lý công, -Kinh tế lao động, -Kinh tế môi trường, -Kế hoạch và đầu tư -Kinh tế các ngành: Kinh tế nông nghiệp, Kinh tế công nghiệp, Kinh tế thủy sản, Kinh tế xây dựng, Kinh tế giao thông, Kinh tế bưu chính viễn thông, Kinh tế vận tải biển,...	Không					
6	Triết học	- Triết học - Giáo dục chính trị (Chuyên ban Triết học)	Không					

2. Ngành khác

TT	Ngành/chuyên ngành thạc sĩ	Ngành tốt nghiệp đại học	Các học phần phải học bổ sung	TC
1	Quản lý kinh tế	- Các ngành thuộc nhóm Luật, Quản lý đất đai, Xã hội học, Toán;	- Kinh tế phát triển	3

TT	Ngành/chuyên ngành thạc sĩ	Ngành tốt nghiệp đại học	Các học phần phải học bổ sung	TC
		- Các ngành thuộc nhóm Nông – Lâm – Ngư - Tất cả các ngành khác với các ngành đúng và ngành gần nêu trên	- Kinh tế vĩ mô - Quản lý nhà nước về kinh tế - Kinh tế công	3 3 3
2	Quản trị kinh doanh	Các ngành thuộc khối khoa học tự nhiên, kỹ thuật, công nghệ, sức khỏe	- Marketing - Nguyên lý kế toán - Quản trị chiến lược - Quản trị sản xuất - Quản trị nhân sự	3 3 3 3 3
		Các ngành thuộc khối khoa học xã hội và nhân văn	- Nguyên lý kế toán - Thống kê kinh doanh - Quản trị chiến lược - Quản trị sản xuất - Quản trị nhân sự	3 3 3 3 3

III. TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Ngành đúng/phù hợp	Tên học phần	TC	Ngành gần	Tên học phần	TC
1	Đại số và lý thuyết số	- Sư phạm Toán - Cử nhân Toán.	Không		Không	Không	
		- Cử nhân Toán ứng dụng - Cử nhân Toán - Tin	Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi: - Đại số đại cương	3			
		- Sư phạm Toán - Tin - Cử nhân Toán - Lý - Sư phạm Toán - Lý	Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi: - Tô pô đại cương	3			
2	Hệ thống thông tin	- Tin học - Công nghệ thông tin - Hệ thống thông tin - Khoa học máy tính - Kỹ thuật máy tính - Mạng máy tính và truyền thông	Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi: - Hệ quản trị cơ sở dữ liệu nâng cao - Hệ phân tán	3 3	- Sư phạm Tin học - Hệ thống thông tin quản lý - Tin học quản lý - Quản trị hệ thống thông tin - Thương mại điện tử - Toán-Tin - Lý-Tin - Thống kê-Tin học - Tin học kinh tế - Tin học môi trường - Địa lý-Tin học - Hệ thống thông tin địa lý - Xử lý thông tin - Kỹ thuật thông tin	- Hệ quản trị cơ sở dữ liệu nâng cao - Hệ phân tán - Quy hoạch tuyến tính - Phân tích và thiết kế hệ thống	3 3 3 3

TT	THẠC SĨ		ĐẠI HỌC		ĐẠI HỌC		Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Ngành đúng/phù hợp	Tên học phần	TC	Ngành gần	Tên học phần	TC	
								<ul style="list-style-type: none"> - Sư phạm Toán học - Toán ứng dụng - Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông - Công nghệ kỹ thuật máy tính - Kỹ thuật điện tử, truyền thông - Điện tử viễn thông - Kỹ thuật máy tính - Tất cả các chuyên ngành khác có chương trình đào tạo khác 10-40% so với cử nhân Công nghệ thông tin ở khối kiến thức ngành
3	Hóa hữu cơ	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân Sư phạm Hóa học - Cử nhân Khoa học Hóa học - Cử nhân Phân tích – Môi trường - Cử nhân Hóa dược - Cử nhân Khoa học môi trường (có tổng số tín chỉ Hóa học là 45 – 50 TC) - Công nghệ Hóa học, Hóa dầu, Hóa thực phẩm 	<p>Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hóa học đại cương - Cơ sở hóa hữu cơ 	3 3	Không	Không		
4	Hóa lý thuyết và hóa lý	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân Sư phạm Hóa học - Cử nhân Khoa học Hóa học - Cử nhân Phân tích – Môi trường - Cử nhân Hóa dược - Cử nhân Khoa học môi trường (có tổng số tín chỉ Hóa học là 45 – 50 TC) - Công nghệ Hóa học, Hóa dầu, Hóa thực phẩm 	<p>Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hóa học đại cương - Cơ sở hóa lý 	3 3	Không	Không		
5	Ngôn ngữ học	<ul style="list-style-type: none"> - Ngữ văn - Ngôn ngữ học - Văn học - Sư phạm Ngữ văn 	Không		<ul style="list-style-type: none"> - Báo chí và truyền thông - Nhóm Ngôn ngữ và văn hoá Việt Nam - Nhóm Ngôn ngữ và văn hoá nước ngoài 	- Ngữ âm tiếng Việt	2	
					<ul style="list-style-type: none"> - Văn hoá học - Các ngành đại học có chương 	<ul style="list-style-type: none"> - Ngữ pháp tiếng Việt - Phong cách học tiếng Việt 	3 3	

TT	THẠC SĨ		ĐẠI HỌC		ĐẠI HỌC		Các học phần phải học bổ sung		
	Ngành/chuyên ngành		Ngành đúng/phù hợp		Tên học phần		TC		
								trình đào tạo khác từ 10-40% tổng số tín chỉ của khối kiến thức ngành	
6	Quản lý giáo dục	- Quản lý giáo dục - Giáo dục học	Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi: - Đại cương quản lý giáo dục - Phát triển chương trình giáo dục	3	3	- Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên - Các ngành có chương trình đào tạo khác biệt từ 10-40% tổng số tín chỉ của khối kiến thức ngành	- Đại cương quản lý giáo dục - Phát triển chương trình giáo dục - Hệ thống GD quốc dân và bộ máy quản lý giáo dục - Lịch sử giáo dục	3	
								3	- Đại cương quản lý giáo dục - Phát triển chương trình giáo dục - Hệ thống GD quốc dân và bộ máy quản lý giáo dục - Lịch sử giáo dục - Tâm lý học - Giáo dục học - Quản lý hành chính Nhà nước và quản lý ngành GD&ĐT
7	Sinh thái học	- Cử nhân Sinh học - Sư phạm Sinh học - Sư phạm Sinh – Kỹ thuật NN - Cử nhân Sinh – Môi trường	Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi: - Tiến hóa và đa dạng sinh học - Khoa học môi trường	3	3	- Sinh học ứng dụng - Công nghệ sinh học - Môi trường - Nông nghiệp - Lâm nghiệp - Thủy sản - Quản lý tài nguyên và môi trường - Nông học - Trồng trọt - Các ngành khác có chương trình đào tạo khác từ 10-40% tổng số tín chỉ của khối kiến thức ngành	- Tiến hóa và đa dạng sinh học - Khoa học môi trường - Động vật học	3 3 3	
							- Thực vật học	3	
8	Toán giải tích	- Sư phạm Toán - Cử nhân Toán	Không						
		- Cử nhân Toán ứng dụng - Cử nhân Toán - Tin	Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi: - Đại số đại cương	3		Không	Không		

TT	THẠC SĨ		ĐẠI HỌC		ĐẠI HỌC		Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Ngành đúng/phù hợp	Tên học phần	TC	Ngành gần	Tên học phần	TC	
		- Su phạm Toán - tin - Cử nhân Toán - Lý - Su phạm Toán – Lý	Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi: - Tô pô đại cương	3				
9	Văn học Việt Nam	- Su phạm Ngữ Văn - Cử nhân Văn học	Không		- Ngôn ngữ học	- Nguyên lí lí luận văn học	2	
						- Phương pháp nghiên cứu khoa học (Văn học)	1	
						- Đại cương Thi pháp học	2	
						- Thơ Việt Nam hiện đại	2	
					- Báo chí và Truyền thông	- Nguyên lí lí luận văn học	2	
						- Phương pháp nghiên cứu khoa học (Văn học)	1	
						- Văn xuôi Việt Nam hiện đại	2	
						- Văn học dân gian Việt Nam	2	
					- Hán Nôm	- Nguyên lí lí luận văn học	2	
						- Phương pháp nghiên cứu khoa học (Văn học)	1	
						- Văn học dân gian Việt Nam	2	
						- Thơ Việt Nam hiện đại	2	
					- Sáng tác văn học	- Nguyên lí lí luận văn học	2	
						- Phương pháp nghiên cứu khoa học (Văn học)	1	
						- Tác gia văn học trung đại Việt Nam	2	
10	Phương pháp toán sơ cấp	- Su phạm Toán - Cử nhân Toán - Cử nhân Toán ứng dụng - Cử nhân Toán – Tin - Su phạm Toán - Tin - Cử nhân Toán - Lý - Su phạm Toán - Lý	Không		Không	Không		
11	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lý	Su phạm Vật lý	Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi: - Lý luận và phương pháp dạy học vật lý	3	- Cử nhân vật lý học	- Lý luận và phương pháp dạy học vật lý	3	
						- Cử nhân Vật lý ứng dụng	- Phân tích chương trình vật lý phổ thông hiện hành	3
					- Cử nhân Vật lý tin học			
					- Cử nhân Vật lý công nghệ...			

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Ngành đúng/phù hợp	Tên học phần	TC	Ngành gần	Tên học phần	TC
14	Việt Nam học	Việt Nam học	<p>Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi:</p> <p>Cơ sở văn hóa Việt Nam</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Lịch sử - Ngôn ngữ học - Văn học - Triết học - Báo chí - Nhân học - Quốc tế học - Luật học - Quản lý xã hội - Giáo dục Chính trị - Chính trị học - Hán Nôm - Xã hội học - Quản trị dịch vụ Du lịch và Lữ hành - Khoa học môi trường - Địa lý - Địa lý du lịch - Văn hóa học - Quản lý văn hóa - Đông phương học - Du lịch học - Tâm lý học 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở Văn hóa Việt Nam - Lịch sử Việt Nam đại cương - Địa lý Việt Nam 	<p>2</p> <p>2</p> <p>2</p>
15	Tâm lý học	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm lý học - Tâm lý - Giáo dục học 	<p>Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tâm lý học đại cương - Tâm lý học phát triển 	<p>3</p> <p>3</p>	<ul style="list-style-type: none"> Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên Công tác xã hội Xã hội học và nhân học Quản lý, giáo dục và cải tạo phạm nhân 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm lý học phát triển - Khoa học chẩn đoán tâm lý - Tham vấn tâm lý - Nhập môn Công tác xã hội - Khoa học chẩn đoán tâm lý - Tâm lý học giáo dục - Tâm lý học đại cương 	<p>3</p> <p>3</p> <p>3</p> <p>3</p> <p>3</p> <p>3</p>

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Ngành đúng/phù hợp	Tên học phần	TC	Ngành gần	Tên học phần	TC
16	Giáo dục học	Định hướng nghiên cứu - Tâm lý học - Tâm lý - Giáo dục học - Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên	Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi: - Giáo dục học đại cương - Lý luận dạy học - Lý luận giáo dục	2 2 2	Các ngành khác có 2 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo	- Tâm lý học giáo dục - Giáo dục học đại cương - Lý luận dạy học - Lý luận giáo dục	4 2 2 2
		Định hướng ứng dụng (Chuyên ngành Giáo dục tiểu học) Cử nhân Giáo dục Tiểu học	Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi: - Giáo dục học đại cương	2	Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên	- Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học. - Cơ sở Tự nhiên - Xã hội và PPDH ở tiểu học - PPDH thủ công - kĩ thuật ở tiểu học - PPDH Tiếng Việt ở tiểu học	3 3 3 3
					Ngành khác có 2 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo	- Tâm lý giáo dục - Giáo dục học đại cương - Lý luận dạy học - Lý luận giáo dục - Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học - Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học - Thủ công - Kĩ thuật và PPDH ở tiểu học - Cơ sở Tự nhiên - Xã hội và PPDH ở tiểu học.	4 2 2 2 3 3 3 3
		Định hướng ứng dụng (Chuyên ngành Giáo dục Mầm non) Cử nhân Giáo dục Mầm non	Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi: - Giáo dục học	2	Không	Không	

IV. TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

TT	THẠC SĨ	ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung		ĐẠI HỌC	Các học phần phải học bổ sung	
	Ngành/chuyên ngành	Ngành đúng/phù hợp	Tên học phần	TC	Ngành gần	Tên học phần	TC
1	Ngôn ngữ Anh	- Ngôn ngữ Anh - Su phạm tiếng Anh	<p>Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngữ nghĩa học tiếng Anh - Dẫn nhập ngữ âm và âm vị học - Ngữ pháp nâng cao 	2 2 4	<p>Ngôn ngữ Nga, Ngôn ngữ Pháp, Ngôn ngữ Trung Quốc, Ngôn ngữ Đức, Ngôn Ngữ Tây Ban Nha, Ngôn ngữ Bồ Đào Nha, Ngôn ngữ Italia, Ngôn Ngữ Nhật, Ngôn ngữ Hàn Quốc, Ngôn ngữ Ả Rập, Quốc tế học, Đông Phương học, Đông Nam Á học, Trung Quốc học, Nhật Bản học, Hàn Quốc học, Khu vực Thái Bình Dương học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Ngữ nghĩa học tiếng Anh - Dẫn nhập ngữ âm và âm vị học - Văn học Anh - Ngữ pháp nâng cao - Dẫn nhập ngôn ngữ học đối chiếu - Phiên dịch 1 - Phiên dịch 2 - Phiên dịch 3 	2 2 2 4 2 2 4
2	Ngôn ngữ Pháp	- Ngôn ngữ Pháp - Su phạm tiếng Pháp	<p>Đã tốt nghiệp trên 5 năm so với thời điểm dự thi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngôn ngữ học tiếng Pháp 1 - Ngôn ngữ học tiếng Pháp 2 	3 3	<p>Ngôn ngữ Nga, Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc, Ngôn ngữ Đức, Ngôn Ngữ Tây Ban Nha, Ngôn ngữ Bồ Đào Nha, Ngôn ngữ Italia, Ngôn Ngữ Nhật, Ngôn ngữ Hàn Quốc, Ngôn ngữ Ả Rập, Quốc tế học, Đông Phương học, Đông Nam Á học, Trung Quốc học, Nhật Bản học, Hàn Quốc học, Khu vực Thái Bình Dương học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Ngữ dụng học ứng dụng - Ngôn ngữ học tiếng Pháp 1 - Ngôn ngữ học tiếng Pháp 2 - Văn học Pháp - Biên dịch 1 - Biên dịch 2 - Biên dịch 3 	2 3 3 3 3 3 3